

Bản án số: **20/2021/HS-ST**

Ngày: 04-02-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Thanh Tâm

Ông Nguyễn Văn Khánh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trục - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Ph Kh V, sinh năm 1993, tại tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; Nơi cư trú: khu phố A, phường X, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 10/12; con ông Trần V S, sinh năm 1953 và bà Phan Th P, sinh năm 1958; có vợ: Nguyễn Thị T N, sinh năm 2001 và có 01 con là Trần Ng K Ng U, sinh năm 2019; tiền sự: Không, tiền án: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/10/2020 cho đến nay. *(Có mặt)*

- Bị hại: Anh Hoàng V H, sinh năm 1976

Nơi cư trú: khu phố R, phường B V, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.
(Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Th H, sinh năm 1988

Nơi cư trú: khu phố 2, phường X, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.
(Vắng mặt)

2. Bà Phan T P, sinh năm 1958

Nơi cư trú: số nhà 86/4, khu phố A, phường X H, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

- Người làm chứng: Anh Trần Y H, sinh năm 1979

Nơi cư trú: số nhà 317/2 đường H T, khu phố 5, phường X, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 19/9/2020, V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60U1-2321 (xe của bà Phan T P, sinh năm 1959, là mẹ ruột của V), chở trái thanh long từ ấp Thọ An, xã Bảo Quang, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai ra giao tại chợ Long Khánh. Khi đi ngang qua khu đất có chòi làm bằng tôn bên trong, bên ngoài rào bằng lưới B40, không khóa, không có người trông coi của anh Hoàng V H, sinh năm 1976, ngụ tại khu phố R, phường B V, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. V cuộn tấm lưới hàng rào đi vào bên trong chòi thì phát hiện có 01 cái bàn gỗ màu vàng, kích thước 2,5m x 1,4m. Sau đó, V đến phòng trọ gặp anh Nguyễn Th H, sinh năm 1988, ngụ tại đường Lê V V, khu phố 2, phường X, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, nói nhà V có 01 cái bàn gỗ không xài muốn bán cho anh H, H đồng ý và bảo V chở đến xem được thì mua.

Một lúc sau, V đến khu vực chợ thuộc phường X, thành phố Long Khánh thuê xe ba gác của anh Trần Y H, sinh năm 1979, ngụ tại 317/2 H T T, khu phố 5, phường X, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai và dẫn anh H đến địa điểm có cái bàn gỗ. Do cái bàn gỗ nặng, V điều khiển xe mô tô đến nhờ H, đồng thời nhờ H nhờ thêm 01 người nữa khiêng phụ. H đồng ý và nhờ thêm Trần V Th (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang chơi internet kế bên đi cùng. Lúc này, có V, anh H, anh Y H, Th cùng khiêng 01 cái bàn lên xe ba gác, anh Y H chở về phòng trọ của H. Tại đây, H mua 01 cái bàn gỗ này giá 5.000.000 đồng, do không đủ tiền nên đưa trước cho V 2.000.000 đồng. V đã trả cho anh Y H tiền thuê xe ba gác là 200.000 đồng, số tiền còn lại V tiêu xài cá nhân.

Ngày 22/9/2020, Trần Ph K V đến Công an thành phố Long Khánh đầu thú về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp số tiền 2.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 117/HĐĐGTSTTTHS ngày 30/9/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận: Một cái bàn gỗ kích thước khoảng 2,5 m x 1,4m, màu vàng, có giá trị: 10.000.000 đồng.

-Vật chứng thu giữ:

+ 01 cái bàn gỗ màu vàng, kích thước 2,5m x 1,4m.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60U1-2321.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Hiếu không có yêu cầu gì về bồi thường

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKS-LK ngày 04 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố đã truy tố bị cáo Trần Ph K V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Bị hại trình bày: Toàn bộ nội dung vụ việc như mô tả của cáo trạng Viện kiểm sát, tôi không có ý kiến gì, tôi đã nhận lại cái bàn gỗ màu vàng, kích thước 2,5m x 1,4m, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm bị cáo.

* Người liên quan bà Ph, anh H và người làm chứng anh H vắng mặt nên không có lời trình bày, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ tại cơ quan điều tra.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Trần Ph Kh V từ 06 tháng đến 08 tháng tù giam.

- Về vật chứng vụ án đã thu hồi trả bị hại và trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

* Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, kính xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người liên quan đến vụ án: Tại phiên tòa người liên quan vắng mặt nhưng cơ quan điều tra đã xác minh, làm việc và đã có đơn xin vắng mặt nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 15 giờ ngày 19/9/2020, lợi dụng nhà rẫy của anh Hoàng V H thuộc khu phố R, phường B, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, không người trông coi, cổng rào không khóa, Trần Pn K V đã lén lút lấy trộm 01 cái bàn gỗ, trị giá 10.000.000 đồng. Đến ngày 22/9/2020, V đến Công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Ph Kh V phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi của bị cáo:

Qua hành vi phạm tội đã thể hiện bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã bất chấp tất cả, dấn thân vào con đường phạm tội. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 và nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú và có ông ngoại là liệt sĩ Phan Văn Bá. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân tốt; có địa chỉ nơi thường trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo được, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo lao động phổ thông nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với Nguyễn Th H là người mua cái bàn gỗ của V và Trần Y H, là người được V thuê để chở cái bàn gỗ, do anh H và anh H không biết tài sản trên là do V trộm cắp mà có nên hành vi của anh H và anh H không cấu thành tội phạm.

Đối với người đàn ông tên Trần Văn Th, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản hợp pháp cho anh H 01 cái bàn gỗ màu vàng, kích thước 2,5m x 1,4m.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60U1-2321, là tài sản của bà Phan Thị P, bà Ph không biết V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại cho bà Ph.

+ Số tiền bị cáo tự nguyện giao nộp 2.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính mà có nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh H, anh H không có yêu cầu gì về bồi thường, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Ph Kh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: Bị cáo Trần Phan K V 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ph Kh V phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- THADS TP. Long Khánh;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Trường